TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:66 /2017/DS-PT
Ngày: 27.12.2017
V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

-*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Anh

-*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Hà Nam

Bà Thái Thị Phi Yến

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Mỹ – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa phúc thẩm, xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2017/TLPT – DS ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng",* do bản án dân sự sơ thẩm số: 114/2017/DS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 108/2017/QĐ-PT ngày 08/12/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phan Văn T**,** sinh năm 1965; trú tại: 66 Đ, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Đình H, sinh năm 1962; trú tại: 68 Đặng Văn Ngữ, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người kháng cáo: nguyên đơn – ông Phan Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn – ông Phan Văn T trình bày như sau:

Khoảng 11giờ 15 phút ngày 17 tháng 5 năm 2017, ông T cùng nhóm thợ sửa nhà cho ông T tiến hành nối dây điện chạy ngang qua mái tôn nhà ông Lê Đình H thì xảy ra mâu thuẫn, ông T bị ông H dùng gạch đánh vào đầu gây thương tích phải nhập viện cấp

cứu nhưng ông T không yêu cầu giám định. Chi phí điều trị và tiền thuốc là 866.000 đồng. Do bị ông H đánh nên ông T nghỉ việc để điều trị mất 10 ngày công lao động tương đương 3.500.000 đồng. Bản thân ông T làm nghề thợ hồ mỗi ngày thu nhập là 350.000 đồng/ngày, đồng thời trong lúc xô xát ông T bị ông H giật mất một móng gấu trên mặt sợi dây chuyền trị giá khoảng 2.000.000 đồng. Vì vậy, ông T yêu cầu Tòa án buộc ông H bồi thường cho ông T tổng cộng số tiền là 6.366.000 đồng.

Bị đơn ông Lê Đình H trình bày:

Khoảng 11giờ 15 phút ngày 17 tháng 5 năm 2017, gia đình ông H đang ăn cơm, ông H nghe ầm ầm trên mái nhà ra xem thì thấy nhóm thợ điện 3-4 người do ông T thuê đang nối dây điện chạy dây ngang qua mái tôn nhà ông H. ông H bảo là gia đình ông chuẩn bị xây nhà đổ mê thì đường dây điện đi ngang qua sẽ làm ảnh hưởng. Bất ngờ ông T dùng tay đánh vào mặt, bóp cổ, xé áo, đánh làm ông H bị thương sống mũi. Do sợ ảnh hưởng đến gia đình và nguy hiểm đến tính mạng các cháu trong gia đình nên ông H có nhặt một vật (sau đó mới biết là gạch) ném về hướng ông T để tự vệ, đồng thời chạy vào nhà khép cửa khóa lại. ông T tiếp tục la hét và chửi nên ông H đã gọi công an phường K đến giải quyết. Nay ông T yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và tiền thuốc là 866.000 đồng, ông H cho rằng ông H không có lỗi nên không đồng ý trả, tuy nhiên chỗ hàng xóm với nhau nên ông H đồng ý hỗ trợ số tiền này với điều kiện ông T phải cam đoan không gây gỗ uy hiếp gia đình ông H nữa. Còn đối với yêu cầu mất 10 ngày công lao động của ông T tương đương 3.500.000 đồng và một móng gấu trên sợi dây chuyền trị giá khoảng 2.000.000 đồng ông H không đồng ý trả.

Quyết định của bản án sơ thẩm:

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Pháp lệnh về lệ phí, án phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn T đối với ông Lê Đình H về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng ".

Xử:

1. Buộc ông Lê Đình H có nghĩa vụ trả cho ông Phan Văn T 866.000đ (Tám trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Phan Văn T cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Lê Đình H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường 01 móng gấu trên mặt sợi dây chuyền trị giá khoảng 2.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường 10 ngày công lao động tương đương 3.500.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phan Văn T không phải nộp.

- Ông Lê Đình H có nghĩa vụ nộp là 300.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự.

Nội dung kháng cáo:

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, nguyên đơn ông Phan Văn T kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm số 114/2017/DS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng với nội dung: Tòa án nhân dân quận C xét xử không đúng, không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông nên yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phan Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình. Ông Lê Đình H không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của ông T về việc bồi thường số tiền 10 ngày công lao động của ông T tương đương 3.500.000 đồng và một móng gấu trên sợi dây chuyền trị giá khoảng 2.000.000 đồng, chỉ đồng ý hỗ trợ chi phí điều trị và tiền thuốc là 866.000 đồng.

Đại diện VKSND thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn – ông Phan Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 114/2017/DS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Phan Văn T và ông Lê Đình H là hai hộ gia đình sống ở sát cạnh nhau. Ngày 17 tháng 5 năm 2017, giữa ông T và ông H có cãi vã và xô xát lẫn nhau. Tại phiên tòa, ông T khai ông H là người dùng gạch đánh vào đầu ông T gây thương tích phải nhập viện cấp cứu; ông H khai ông T dùng tay đánh vào mặt, bóp cổ, xé áo, đánh làm ông H bị thương nhẹ ở sống mũi. Cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên buộc ông Lê Đình H có nghĩa vụ trả cho ông Phan Văn T 866.000đ. Sau phiên tòa sơ thẩm, ông Phan Văn T làm đơn kháng cáo và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị đơn – ông Phan Văn T, HĐXX nhận định: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, thay vì lựa chọn cách xử sự đúng đắn để giải quyết, ông H đã dùng gạch ném vào đầu ông T gây thương tích phải nhập viện cấp cứu. Hành vi của ông H là vi phạm pháp luật, trực tiếp gây tổn hại đến sức khỏe của ông T. Hậu quả, ông T bị thương tích ở đầu, chi phí điều trị và tiền thuốc hết 866.000 đồng. Do đó ông H phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông T tổn thất nêu trên. Cấp sơ thẩm tuyên buộc ông H phải bồi thường cho ông T số tiền 866.000đ là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp

luật. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Phan Văn T yêu cầu bồi thường 01 móng gấu trên mặt sợi dây chuyền trị giá khoảng 2.000.000 đồng và 10 ngày công lao động bị mất tương đương 3.500.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường móng gấu trị giá 2.000.000đ đồng, HĐXX xét thấy ông T cho rằng trong lúc xô xát bị ông H giật mất 01 móng gấu nhưng không được ông H thừa nhận và ông T cũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, do đó cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này của ông T là có căn cứ. Đối với yêu cầu bồi thường 3.500.000 đồng tiền mất thu nhập 10 ngày công lao động, HĐXX xét thấy việc ông T bị thương tích không phải điều trị nội trú tại bệnh viện, sau khi sơ cứu được bệnh viện cấp đơn thuốc và ông T tự lái xe máy về trong ngày nên mức độ thương tích được nhận định không ảnh hưởng đến khả năng lao động; Mặc khác, tại phiên tòa phúc thẩm, ông T thừa nhận sau khi ở bệnh viện về, ông T không đi làm nhưng vẫn coi ngó thợ làm nhà cho mình. đồng thời không có chứng cứ chứng minh ông T đã nghỉ việc 10 ngày sau đó, do vậy cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu trên của ông T là có cơ sở.

[3] Từ những nhận định trên, HĐXX phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phan Văn T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đại diện VKSND thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị này phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[5] Do ông Phan Văn T kháng cáo liên quan đến yêu cầu bồi thường sức khỏe nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Trong vụ án này, khi giải quyết về án phí lẽ ra cấp sơ thẩm phải áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đang có hiệu lực nhưng lại áp dụng Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 quy định về lệ phí, án phí Tòa án đã hết hiệu lực pháp luật là không chính xác nên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại cho phù hợp. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 148, Điều 186 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Tuyên bố: Không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Lê Đình H có nghĩa vụ trả cho ông Phan Văn T 866.000đ (Tám trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Phan Văn T cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Lê Đình H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường 01 móng gấu trên mặt sợi dây chuyền trị giá khoảng 2.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường 10 ngày công lao động tương đương 3.500.000 đồng.

3. Án phí:

3.1 Án phí dân sự sơ thẩm ông Phan Văn T không phải nộp. Ông Lê Đình H có nghĩa vụ nộp là 300.000 đồng.

3.2 Án phí dân sự phúc thẩm Ông Phan Văn T không phải nộp.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án và được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND quận C;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Cục thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tấn Anh